

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 112/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa:

Bà Trần Phương Y, năm sinh: 1985; địa chỉ đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Võ Trung T, sinh năm 1979; địa chỉ D, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Phương Y và ông Võ Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Phương Y và ông Võ Trung T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/02/2015 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Trần Phương Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Võ Trần Yến P, sinh ngày 05/7/2015.

Ông Võ Trung T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào ngày 15 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 15/5/2021 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thi hành án thì phải trả tiền lãi đối với số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận là 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Phương Y và ông Võ Trung T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Trần Phương Y và ông Võ Trung T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Trần Phương Y tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0036467 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

2.6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Cơ quan cấp giấy chứng nhận kết hôn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thảo